|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA --------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: 30/2014/QĐ-UBND | *Sơn La, ngày 13  tháng 11 năm 2014* |

**QUYẾT ĐỊNH**

BAN HÀNH QUY ĐỊNH QUY TRÌNH CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SƠN LA

**UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

*Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;*

*Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013;*

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 19 tháng 9 năm 2009, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19 tháng 6 năm 2009;*

*Căn cứ Nghị định số*[*42/2010/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-42-2010-nd-cp-huong-dan-luat-thi-dua-khen-thuong-luat-sua-doi-luat-thi-dua-khen-thuong-104384.aspx)*ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ;*

*Căn cứ Nghị định số*[*13/2012/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/nghi-dinh-13-2012-nd-cp-dieu-le-sang-kien-135584.aspx)*ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về ban hành Điều lệ Sáng kiến;*

*Căn cứ Nghị định số*[*65/2014/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-65-2014-nd-cp-huong-dan-luat-thi-dua-khen-thuong-nam-sua-doi-2013-238029.aspx)*ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013;*

*Căn cứ Thông tư số*[*18/2013/TT-BKHCN*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/thong-tu-18-2013-tt-bkhcn-huong-dan-thi-hanh-dieu-le-sang-kien-205489.aspx)*ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ Hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số*[*13/2012/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/nghi-dinh-13-2012-nd-cp-dieu-le-sang-kien-135584.aspx)*ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ.*

*Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 432/TTr-SKHCN ngày 09 tháng 9 năm 2014,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định Quy trình công nhận sáng kiến trên địa bàn tỉnh Sơn La.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:* - Bộ Khoa học và Công nghệ (B/c); - TT Tỉnh uỷ ( B/c); - TT HĐND tỉnh (B/c); - TT UBND tỉnh; - Trung tâm Công báo tỉnh; - Như Điều 3; - Lưu: VT, VX-Thiện, 80b. | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN KT.CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH   *(Đã ký)*  Phạm Văn Thuỷ** |

**QUY ĐỊNH**

VỀ QUY TRÌNH CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SƠN LA  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 30/2014/QĐ-UBND ngày 13 tháng 1 năm 2014 của UBND tỉnh Sơn La)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Quy định này hướng dẫn một số nội dung về điều kiện, thẩm quyền, trình tự thủ tục xét, công nhận sáng kiến làm cơ sở cho việc công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

Quy định này áp dụng đối với các cá nhân, tập thể (đồng tác giả) là cán bộ công chức, viên chức, người lao động thuộc các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể và các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Sơn La, các tổ chức, cá nhân người Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài có hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Sơn La.

**Điều 2. Điều kiện công nhận sáng kiến**

1. Sáng kiến được công nhận theo Quy định này đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 3, Điều 4, Nghị định số [13/2012/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/nghi-dinh-13-2012-nd-cp-dieu-le-sang-kien-135584.aspx) ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ.

2. Sáng kiến được coi là mang lại lợi ích thiết thực nếu việc áp dụng sáng kiến đó có khả năng mang lại hiệu quả kinh tế *(nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, hiệu quả kỹ thuật…),*hoặc lợi ích xã hội, đời sống tinh thần *(nâng cao điều kiện an toàn lao động, cải thiện điều kiện sống, làm việc, bảo vệ môi trường, sức khỏe, giáo dục, văn hóa, nghệ thuật, thể thao…)*, hoặc đem lại hiệu quả công tác quản lý của đơn vị, thực hiện tốt hơn các nhiệm vụ đề ra.

3. Các đối tượng sau đây không được công nhận là sáng kiến *(Thực hiện theo Khoản 2 Điều 3 Nghị định số*[*13/2012/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/nghi-dinh-13-2012-nd-cp-dieu-le-sang-kien-135584.aspx)*ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ)*

a) Giải pháp mà việc công bố, áp dụng giải pháp trái với quy định của pháp luật, trật tự công cộng hoặc đạo đức xã hội.

b) Giải pháp là đối tượng đang được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật tính đến thời điểm xét công nhận sáng kiến.

**Điều 3. Nội dung của sáng kiến**

Thực hiện theo Điều 3, Thông tư số [18/2013/TT-BKHCN](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/thong-tu-18-2013-tt-bkhcn-huong-dan-thi-hanh-dieu-le-sang-kien-205489.aspx) ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số [13/2012/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/nghi-dinh-13-2012-nd-cp-dieu-le-sang-kien-135584.aspx) ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ, cụ thể:

1. Giải pháp kỹ thuật là cách thức kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nhằm giải quyết một nhiệm vụ (một vấn đề) xác định bao gồm:

a) Sản phẩm dưới dạng:

- Vật thể *(Dụng cụ, máy móc, thiết bị, linh kiện, công cụ lao động, sản phẩm kết cấu công trình…);*

b) Chất *(Vật liệu, chất liệu, thực phẩm, dược phẩm, mỹ phẩm…)*; Vật liệu sinh học *(Chủng vi sinh, chế phẩm sinh học, gen, thực vật, động vật biến đổi gen…).*

c) Giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản

d) Quy trình *(quy trình công nghệ; quy trình chẩn đoán, dự báo, kiểm tra, xử lý, kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt; phương pháp chẩn đoán, chữa bệnh cho người, động vật và thực vật, phương pháp phân tích mẫu …).*

2. Giải pháp quản lý

Là cách thức tác động của chủ thể quản lý lên các đối tượng quản lý nhằm đạt được những mục đích nhất định trong công việc thuộc bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào, bao gồm:

a) Phương pháp tổ chức công việc *(ví dụ bố trí nhân lực, máy móc, thiết bị, dụng cụ, nguyên liệu, vật liệu, kinh doanh: Sản xuất, thương mại, dịch vụ…).*

b) Phương pháp điều hành, kiểm tra, giám sát công việc, như:

- Giải pháp trong việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật mới hoặc cụ thể hóa chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và Đoàn thể vào hoạt động thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương hoặc toàn tỉnh được cấp có thẩm quyền quyết định đưa vào thực hiện, được đánh giá là mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực sau khi triển khai thực hiện.

- Giải pháp, biện pháp quản lý tài sản, tài chính công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Giải pháp, biện pháp bảo tồn phát huy bản sắc dân tộc, các làng nghề truyền thống, xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư, xây dựng nông thôn mới.

- Giải pháp trong tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động để triển khai thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương.

c) Mưu trí sáng tạo trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu bảo vệ tổ quốc.

3. Giải pháp tác nghiệp bao gồm các phương pháp thực hiện các thao tác kỹ thuật, nghiệp vụ trong công việc thuộc bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào, bao gồm:

a) Phương pháp thực hiện các thủ tục hành chính *(ví dụ: Tiếp nhận, xử lý hồ sơ, đơn thư, tài liệu, xây dựng quy trình, hồ sơ giải quyết công vụ)*

b) Phương pháp thẩm định, giám định

c) Phương pháp tuyên truyền, đào tạo *(giảng dạy, huấn luyện)*.

d) Phương pháp huấn luyện động vật.

4. Giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật là phương pháp, cách thức, biện pháp áp dụng một giải pháp đã biết vào thực tiễn.

Việc ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mà không có phương pháp, cách thức, biện pháp giải quyết một vấn đề tồn tại hoặc phát sinh trong quá trình ứng dụng thì không được coi là giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật.

**Điều 4. Điều kiện công nhận tác giả sáng kiến và đồng tác giả sáng kiến**

Người được công nhận là tác giả sáng kiến là người trực tiếp tạo ra toàn bộ sáng kiến. Người được công nhận là đồng tác giả sáng kiến là người cùng với người khác trực tiếp tạo ra sáng kiến.

Trong trường hợp sáng kiến do nhiều người tạo ra, người được công nhận là tác giả sáng kiến phải có tỷ lệ đóng góp trí tuệ nhiều nhất cho việc tạo ra sáng kiến.

**Điều 5. Các trường hợp được đặc cách công nhận sáng kiến do Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh xét công nhận**

1. Các trường hợp được đặc cách công nhận sáng kiến phải đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Giải pháp đề tài, dự án nghiên cứu, ứng dụng khoa học cấp tỉnh, bộ, ngành, Trung ương được nghiệm thu, đánh giá đạt trở lên.

b) Giải pháp đạt giải Nhất trong các Hội thi sáng tạo kỹ thuật cấp tỉnh, bộ, ngành, Trung ương; Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng toàn quốc và trong các cuộc thi về chuyên môn trong toàn tỉnh.

c) Giải pháp đạt giải nhất, nhì, ba trong các cuộc thi toàn quốc do các bộ, ngành ở Trung ương tổ chức.

d) Giải pháp là đề tài bảo vệ luận án Tiến sĩ được triển khai nghiên cứu, thực hiện tại tỉnh đã được nghiệm thu, đánh giá ở mức đạt trở lên.

e) Bằng lao động sáng tạo do Tổng Liên đoàn Lao động cấp.

2. Các trường hợp được đặc cách công nhận sáng kiến không phải thông qua họp Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh (Thường trực Hội đồng báo cáo các trường hợp đặc cách trong kỳ họp Hội đồng).

**Chương II**

**HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN**

**Điều 6. Hội đồng sáng kiến**

Hội đồng sáng kiến thực hiện theo Điều 8, Thông tư số 18/2013/TT- BKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh được thành lập để xét công nhận sáng kiến làm cơ sở cho việc công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở được thành lập để xét công nhận sáng kiến làm cơ sở cho việc công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

1. Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh

Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định thành lập trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

a) Tổ chức của Hội đồng gồm có: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, ủy viên thư ký và các ủy viên Hội đồng, cụ thể:

- Chủ tịch Hội đồng sáng kiến là Phó Chủ tịch UBND tỉnh;

- Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng sáng kiến là Phó Giám đốc phụ trách lĩnh vực Sở hữu trí tuệ - Sở Khoa học và Công nghệ;

- Các ủy viên gồm: Sở Nội vụ (Ban Thi đua, khen thưởng); Liên đoàn lao động tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ; Liên Hiệp Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh Sơn La.

b) Thành viên của Hội đồng

Tùy từng lĩnh vực áp dụng của sáng kiến được xét duyệt, cơ quan thường trực Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh quyết định mời chuyên gia, nhà khoa học có trình độ chuyên môn phù hợp và am hiểu sâu về lĩnh vực sáng kiến đề nghị là thành viên chính thức của Hội đồng. Đối với sáng kiến cải tiến kỹ thuật Hội đồng sáng kiến quyết định phân công 02 thành viên làm thành viên phản biện.

c) Việc đánh giá các hồ sơ yêu cầu công nhận sáng kiến do Hội đồng sáng kiến tiến hành. Số lượng thành viên của Hội đồng có 9 hoặc 11 thành viên do người có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng quyết định.

d) Cá nhân đăng ký tác giả sáng kiến và những người tham gia tạo ra sáng kiến thì không được tham gia là thành viên của Hội đồng.

đ) Tổ thư ký giúp việc Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh gồm:

- Thư ký Hội đồng: 01 Chuyên viên Sở Nội vụ (Ban Thi đua khen thưởng); 01 Chuyên viên Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thư ký hành chính: 02 Chuyên viên Sở Khoa học và Công nghệ.

e) Cơ quan thường trực Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh là Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở

a) Thủ trưởng các cơ quan Đảng; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Mặt trận tổ quốc và đoàn thể. Người đứng đầu các tổ chức, doanh nghiệp quyết định thành lập Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở để xét duyệt, công nhận sáng kiến trong phạm vi cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

b) Thường trực Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở là cơ quan (hoặc bộ phận) Thường trực Hội đồng Thi đua khen thưởng cùng cấp.

c) Thành phần, số lượng thành viên Hội đồng

- Số lượng thành viên Hội đồng có 5 hoặc 7 thành viên do người có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng quyết định.

- Thành phần Hội đồng sáng kiến gồm có Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng, ủy viên thư ký và các chuyên gia hoặc những người có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đại diện của tổ chức Công đoàn nơi tác giả là công đoàn viên (nếu có) và các thành phần khác theo quyết định của người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến.

d) Cá nhân đăng ký tác giả sáng kiến và những người tham gia tạo ra sáng kiến thì không được tham gia là thành viên của Hội đồng.

đ) Trường hợp sáng kiến được tạo ra do nhà nước đầu tư kinh phí phương tiện vật chất - kỹ thuật và người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến chính là tác giả sáng kiến, thì người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến không được là thành viên của Hội đồng sáng kiến.

**Điều 7. Nhiệm vụ của Hội đồng sáng kiến**

1. Hội đồng sáng kiến có nhiệm vụ tổ chức đánh giá một cách khách quan, trung thực giải pháp được yêu cầu công nhận sáng kiến theo các điều kiện quy định tại Điều 2, Điều 3, Điều 4 Quy định này và lập báo cáo đánh giá, trong đó phản ánh đầy đủ ý kiến của các thành viên, kết quả biểu quyết của Hội đồng.

2. Tập hợp, xem xét, kiểm tra và thẩm định hồ sơ yêu cầu công nhận sáng kiến. Hoặc làm thủ tục cho rút đơn yêu cầu công nhận sáng kiến khi người nộp đơn có yêu cầu.

3. Tổ chức xét duyệt, hoàn tất thủ tục họp xét sáng kiến và thẩm tra, xác minh sáng kiến, trình cấp có thẩm quyền ra quyết định công nhận sáng kiến.

4. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về giữ bí mật, công bố thông tin có liên quan đến sáng kiến là đối tượng được xét duyệt, công nhận.

**Điều 8. Nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng, tổ thư ký sáng kiến cấp tỉnh và cấp cơ sở**

1. Các thành viên Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Chủ tịch Hội đồng

Phụ trách chung, chủ trì điều hành và kết luận nội dung của các phiên họp, chỉ đạo giải quyết các công việc của Hội đồng, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan Đảng; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể, các tổ chức, doanh nghiệp về mọi hoạt động của Hội đồng.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng

- Giúp Chủ tịch Hội đồng triển khai thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng, đôn đốc kiểm tra thực hiện. Thay mặt Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng khi Chủ tịch Hội đồng đi vắng hoặc ủy quyền.

- Chỉ đạo công tác chuẩn bị nội dung, chương trình họp; sao gửi hồ sơ sáng kiến kèm theo Công văn trưng cầu ý kiến bằng văn bản gửi các thành viên Hội đồng và các chuyên gia phản biện (nếu có); tổng hợp và hoàn tất thủ tục hồ sơ sáng kiến trước khi trình Hội đồng sáng kiến họp.

c) Ủy viên Hội đồng

Làm việc theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng; có trách nhiệm đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác họp xét sáng kiến; nghiên cứu các hồ sơ, tài liệu liên quan và tham gia ý kiến cho từng nội dung cụ thể; các ý kiến đánh giá phải thể hiện bằng văn bản, có ý kiến nhận xét của các thành viên Hội đồng được lưu trong hồ sơ từng sáng kiến.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của tổ thư ký Hội đồng

a) Thư ký Hội đồng

Ghi biên bản nội dung của từng cuộc họp Hội đồng, tổng hợp và dự thảo thông báo kết quả cuộc họp đảm bảo trung thực, chính xác, kịp thời.

b) Thư ký hành chính

- Chuẩn bị nội dung, chương trình và tài liệu cần thiết phục vụ cho các kỳ họp của Hội đồng theo chỉ đạo của Phó Chủ tịch Hội đồng.

- Gửi tài liệu cho các thành viên Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh trước kỳ họp ít nhất 14 ngày làm việc, cấp cơ sở 07 ngày đối với các cuộc họp định kỳ; trước 01 ngày đối với cuộc họp đột xuất để các thành viên Hội đồng biết và chuẩn bị tài liệu họp xét.

c) Tổng hợp, phân loại sáng kiến

d) Nghiên cứu, thẩm định sơ bộ sáng kiến để yêu cầu công nhận phục vụ các kỳ họp của Hội đồng.

**Điều 9. Nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ)**

1. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thủ tục đề nghị công nhận sáng kiến cấp tỉnh.

2. Thực hiện các thủ tục tiếp nhận, phân loại, tổng hợp, rà soát và thẩm định sơ bộ hồ sơ yêu cầu công nhận sáng kiến, thông tin áp dụng sáng kiến, theo dõi quản lý hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh.

3. Sao gửi hồ sơ yêu cầu công nhận sáng kiến gửi thành viên Hội đồng nghiên cứu cho ý kiến nhận xét, đánh giá trước khi họp Hội đồng.

4. Mời một số thành viên chuyên ngành có thể là nhà khoa học, nhà quản lý, chuyên gia…, có trình độ chuyên môn phù hợp tham gia Hội đồng sáng kiến tỉnh nếu thấy cần thiết để tư vấn về mặt chuyên môn cho Hội đồng sáng kiến trên các lĩnh vực.

5. Chuẩn bị đầy đủ nội dung, chương trình cuộc họp, tổng hợp ý kiến nhận xét của các thành viên Hội đồng trình Chủ tịch hội đồng sáng kiến tỉnh quyết định chương trình, nội dung, thời gian, địa điểm và thông báo cho các thành viên Hội đồng sáng kiến tỉnh biết về chương trình, nội dung các kỳ họp.

6. Tổng hợp các sáng kiến đủ điều kiện được Hội đồng họp xét thông qua, hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định công nhận và cấp Giấy chứng nhận sáng kiến.

7. Sau khi kết thúc mỗi phiên họp của Hội đồng sáng kiến tỉnh, cơ quan Thường trực của Hội đồng sáng kiến tỉnh có trách nhiệm thông báo kết quả từng phiên họp của Hội đồng. Đối với những trường hợp không đủ điều kiện công nhận sáng kiến thì cơ quan thường trực Hội đồng sáng kiến phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do không được công nhận.

8. Đề xuất với UBND tỉnh cho phép áp dụng những sáng kiến và giải pháp có hiệu quả cao về kinh tế - xã hội vào sản xuất và đời sống.

9. Đề xuất các cơ chế chính sách, các biện pháp phù hợp để khuyến khích, động viên đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, quần chúng lao động tham gia các hoạt động sáng tạo, góp phần làm lợi cho xã hội và phát huy năng lực của mỗi người.

10. Hàng năm có trách nhiệm lập dự toán chi cho các hoạt động của Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh trong dự toán của ngành mình trình cấp có thẩm quyền xét duyệt.

**Điều 10. Chế độ làm việc**

1. Hội đồng phải có ít nhất 2/3 số thành viên có mặt *(trường hợp vắng mặt phải có ý kiến, phiếu nhận xét đánh giá)* mới được coi là hợp lệ.

2. Hội đồng sáng kiến làm việc theo chế độ tập thể, áp dụng nguyên tắc biểu quyết theo đa số. Sáng kiến được công nhận phải đạt từ 2/3 số biểu quyết thông qua.

3. Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh họp xét duyệt hồ sơ công nhận sáng kiến định kỳ vào tháng 8 và tháng 3 của năm sau hoặc tùy thuộc vào điều kiện thực tế Chủ tịch hội đồng sáng kiến quyết định thời gian họp để đảm bảo cho việc công nhận các danh hiệu thi đua hàng năm. Chủ tịch Hội đồng sáng kiến triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ, nếu Chủ tịch Hội đồng sáng kiến vắng mặt thì ủy quyền cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng chủ trì. Nội dung các cuộc họp do cơ quan Thường trực Hội đồng chủ trì. Nội dung các cuộc họp do cơ quan thường trực Hội đồng chuẩn bị; tài liệu họp được gửi tới các thành viên trước ngày họp ít nhất 14 ngày làm việc. Các cuộc họp đột xuất do Chủ tịch Hội đồng triệu tập căn cứ vào yêu cầu cụ thể của công việc.

4. Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở họp xét duyệt hồ sơ công nhận sáng kiến định kỳ vào tháng 11 hàng năm hoặc tùy thuộc vào điều kiện thực tế của ngành, đơn vị, địa phương quyết định để đảm bảo cho việc công nhận các danh hiệu thi đua hàng năm cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Chủ tịch Hội đồng sáng kiến triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ, nếu Chủ tịch Hội đồng vắng mặt thì ủy quyền cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng chủ trì. Nội dung các cuộc họp được gửi tới các thành viên trước ngày họp ít nhất là 07 ngày. Các cuộc họp đột xuất do Chủ tịch Hội đồng triệu tập căn cứ vào yêu cầu cụ thể của công việc.

**Điều 11. Kinh phí hoạt động của Hội đồng sáng kiến**

Kinh phí hoạt động của Hội đồng sáng kiến được thực hiện theo quy định hiện hành.

Chế độ họp Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh, cấp cơ sở thực hiện theo Quyết định số [2594/QĐ-UBND](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=2594/Q%C4%90-UBND&match=True&area=2&lan=1) tỉnh ngày 03 tháng 11 năm 2007 của UBND tỉnh ban hành định mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với các đề tài, dự án khoa học công nghệ có sử dụng ngân sách của tỉnh Sơn La.

**Chương III**

**THẨM QUYỀN, THỦ TỤC, TRÌNH TỰ XÉT, CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

**Điều 12. Thẩm quyền công nhận sáng kiến**

1. Thẩm quyền công nhận sáng kiến thực hiện theo Khoản 3, Điều 6, Thông tư số [18/2013/TT-BKHCN](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/thong-tu-18-2013-tt-bkhcn-huong-dan-thi-hanh-dieu-le-sang-kien-205489.aspx) .

2. Thẩm quyền công nhận sáng kiến do Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh xét công nhận là Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Thẩm quyền công nhận sáng kiến cấp cơ sở do Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở xét công nhận là: Thủ trưởng các cơ quan Đảng; Chủ tịch UBND huyện, thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể. Người đứng đầu các tổ chức, doanh nghiệp nơi tiếp nhận đăng ký sáng kiến hoặc có sáng kiến áp dụng.

4. Trường hợp sáng kiến được tạo ra do nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật, nếu người đứng đầu cơ sở công nhận sáng kiến chính là tác giả sáng kiến thực hiện theo Khoản 4 Điều 7 Nghị định số [13/2012/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/nghi-dinh-13-2012-nd-cp-dieu-le-sang-kien-135584.aspx) ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ.

**Điều 13. Hồ sơ công nhận sáng kiến**

1. Hồ sơ yêu cầu sáng kiến gồm:

Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến thực hiện theo Phụ lục số 01 Thông tư số [18/2013/TT-BKHCN](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/thong-tu-18-2013-tt-bkhcn-huong-dan-thi-hanh-dieu-le-sang-kien-205489.aspx) , trong đó thể hiện rõ: Tóm tắt hiệu quả của sáng kiến; Các tài liệu, bằng chứng về kết quả và khả năng phổ biến, nhân rộng của sáng kiến.

2. Trường hợp xét chấp thuận công nhận sáng kiến do nhà nước đầu tư hồ sơ thực hiện theo Điều 7 Thông tư số [18/2013/TT-BKHCN](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/thong-tu-18-2013-tt-bkhcn-huong-dan-thi-hanh-dieu-le-sang-kien-205489.aspx) ngày 01 tháng 8 năm 2013.

3. Hồ sơ yêu cầu công nhận sáng kiến do Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh xét công nhận lập thành 02 bộ, được đánh máy, trình bày rõ ràng, không tẩy xóa trên khổ giấy A4 và gửi về Sở Khoa học và Công nghệ (cơ quan Thường trực Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh).

Hồ sơ yêu cầu công nhận sáng kiến cấp cơ sở lập thành 01 bộ, được đánh máy, trình bày rõ ràng, không tẩy xóa trên khổ giấy A4 và gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở.

**Điều 14. Thời gian tiếp nhận hồ sơ yêu cầu công nhận sáng kiến**

1. Tiếp nhận, xem xét đơn yêu cầu công nhận sáng kiến thực hiện theo Điều 6 Nghị định số[13/2012/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/nghi-dinh-13-2012-nd-cp-dieu-le-sang-kien-135584.aspx) ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ.

2. Cấp tỉnh

Hồ sơ yêu cầu công nhận sáng kiến có thể nộp trực tiếp tại Sở Khoa học và Công nghệ (cơ quan thường trực Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh) hoặc gửi qua đường Bưu điện vào 02 đợt:

- Đợt 1 từ ngày 01 tháng 5 đến ngày 30 tháng 5 hàng năm.

- Đợt 2 từ ngày 01 tháng 11 đến 30 tháng 11 hàng năm. Hồ sơ yêu cầu công nhận sáng kiến có thể nộp trực tiếp tại Sở Khoa học và Công nghệ (cơ quan thường trực Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh) hoặc gửi qua đường Bưu điện.

3.Cấp cơ sở

Do cơ sở quyết định để đảm bảo cho việc công nhận các danh hiệu thi đua hàng năm cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

4. Thời hạn xét công nhận sáng kiến thực hiện theo Khoản 1, Điều 7, Nghị định số [13/2012/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/nghi-dinh-13-2012-nd-cp-dieu-le-sang-kien-135584.aspx) ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ.

**Điều 15. Trình tự xét công nhận sáng kiến**

1. Hội đồng sáng kiến sao gửi hồ sơ sáng kiến kèm theo công văn xin ý kiến gửi cho các thành viên Hội đồng sáng kiến và các chuyên gia phản biện (nếu có) nghiên cứu trước khi họp Hội đồng 14 ngày làm việc.

2. Họp xét, đánh giá sáng kiến

- Thư ký Hội đồng báo cáo tóm tắt nội dụng hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng của từng sáng kiến.

- Các thành viên Hội đồng hoặc chuyên gia phản biện (nếu có) nhận xét, đánh giá, phản biện.

- Chủ tịch Hội đồng sáng kiến tóm tắt, kết luận nhận xét, đánh giá sáng kiến.

- Đối với những sáng kiến yêu cầu có phản biện thì dựa vào kết quả phản biện, đánh giá của các chuyên gia phản biện để nhận xét, đánh giá, biểu quyết.

- Hội đồng tiến hành biểu quyết và Chủ tịch Hội đồng kết luận thông qua sáng kiến đủ điều kiện công nhận.

3. Thư ký hội đồng lập và thông qua biên bản họp xét sáng kiến.

4. Sau khi Hội đồng sáng kiến họp biểu quyết đánh giá, với những trường hợp đủ điều kiện công nhận là sáng kiến, trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc phiên họp Hội đồng sáng kiến phải trình Chủ tịch Hội đồng sáng kiến xem xét đề nghị người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến ra quyết định công nhận và cấp Giấy chứng nhận sáng kiến.

**Điều 16. Công nhận sáng kiến**

1. Công nhận sáng kiến thực hiện theo Điều 7 Nghị định số [13/2012/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/nghi-dinh-13-2012-nd-cp-dieu-le-sang-kien-135584.aspx) ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chinh phủ.

2. Công nhận sáng kiến do Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh xét công nhận

a) Căn cứ kết quả xét công nhận sáng kiến của Hội đồng, Thường trực Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh hoàn tất thủ tục trình Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định công nhận và cấp Giấy chứng nhận sáng kiến.

b) Sáng kiến do Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh xét công nhận được bảo lưu trong 03 năm kể từ năm được công nhận sáng kiến *(làm cơ sở để xét, công nhận Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh hàng năm và đề nghị Chiến sĩ thi đua toàn quốc).*

c) Sáng kiến do Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh xét công nhận là cơ sở để xét, công nhận Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh hàng năm và đề nghị Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

3. Công nhận sáng kiến do Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở xét công nhận

a) Căn cứ kết quả xét công nhận sáng kiến của Hội đồng sáng kiến cơ sở hoàn tất thủ tục trình Thủ trưởng đơn vị ra quyết định công nhận sáng kiến.

b) Sáng kiến do Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở xét công nhận là cơ sở để xét, công nhận Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở hàng năm.

4. Giấy chứng nhận sáng kiến được cấp cho tác giả sáng kiến, đồng tác giả sáng kiến, chủ đầu tư tạo ra sáng kiến (nếu tác giả sáng kiến không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến). Đối với sáng kiến có hai tác giả trở lên (đồng tác giả) thì Giấy chứng nhận sáng kiến được ghi tên từng người.

Mẫu Giấy chứng nhận sáng kiến thực hiện theo Phụ lục số 03, Thông tư số [18/2013/TT-BKHCN](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/thong-tu-18-2013-tt-bkhcn-huong-dan-thi-hanh-dieu-le-sang-kien-205489.aspx)ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

5. Các trường hợp hủy bỏ, thu hồi Giấy chứng nhận sáng kiến *(Thực hiện theo Khoản 3 Điều 9 Thông tư số*[*18/2013/TT-BKHCN*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/thong-tu-18-2013-tt-bkhcn-huong-dan-thi-hanh-dieu-le-sang-kien-205489.aspx)*ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ).*

**Chương IV**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 17.**Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức và cá nhân liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định về quy trình xét, công nhận sáng kiến được quy định tại Nghị định số[13/2012/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/nghi-dinh-13-2012-nd-cp-dieu-le-sang-kien-135584.aspx" \o "Nghị định 13/2012/NĐ-CP" \t "_blank) , Thông tư số [18/2013/TT-BKHCN](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/thong-tu-18-2013-tt-bkhcn-huong-dan-thi-hanh-dieu-le-sang-kien-205489.aspx) và Quy định này.

**Điều 18.**Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh, chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, hoặc có vấn đề phát sinh, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh tới Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**PHỤ LỤC SỐ 01**

MẪU ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số*[*18/2013/TT-BKHCN*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/thong-tu-18-2013-tt-bkhcn-huong-dan-thi-hanh-dieu-le-sang-kien-205489.aspx)*ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
------------------**

**ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

Kính gửi[[1]](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/so-huu-tri-tue/Quyet-dinh-30-2014-QD-UBND-Quy-trinh-cong-nhan-sang-kien-Son-La-262774.aspx#_ftn1): ……………………………………………….

Tôi (chúng tôi) ghi tên dưới đây:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Họ và tên** | **Ngày tháng năm sinh** | **Nơi công tác**(hoặc nơi thường trú) | **Chức danh** | **Trình độ chuyên môn** | **Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến**(ghi rõ đối với từng đồng tác giả, nếu có) |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

Là tác giả (nhóm tác giả) đề nghị xét công nhận sáng kiến[[2]](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/so-huu-tri-tue/Quyet-dinh-30-2014-QD-UBND-Quy-trinh-cong-nhan-sang-kien-Son-La-262774.aspx#_ftn2): ......................................................

- Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến (trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến)[[3]](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/so-huu-tri-tue/Quyet-dinh-30-2014-QD-UBND-Quy-trinh-cong-nhan-sang-kien-Son-La-262774.aspx#_ftn3): ……………...………………………………………

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến[[4]](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/so-huu-tri-tue/Quyet-dinh-30-2014-QD-UBND-Quy-trinh-cong-nhan-sang-kien-Son-La-262774.aspx#_ftn4): …………………………………………

- Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử, (ghi ngày nào sớm hơn)………...........................................................................................

- Mô tả bản chất của sáng kiến[[5]](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/so-huu-tri-tue/Quyet-dinh-30-2014-QD-UBND-Quy-trinh-cong-nhan-sang-kien-Son-La-262774.aspx#_ftn5):

……………………………………………………………………………

- Những thông tin cần được bảo mật (nếu có):

.......................................................................................................................

- Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

……………………………………………………………………………

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả[[6]](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/so-huu-tri-tue/Quyet-dinh-30-2014-QD-UBND-Quy-trinh-cong-nhan-sang-kien-Son-La-262774.aspx#_ftn6):

……...………………………………………………………………………

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có)[[7]](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/so-huu-tri-tue/Quyet-dinh-30-2014-QD-UBND-Quy-trinh-cong-nhan-sang-kien-Son-La-262774.aspx#_ftn7):

………………………..……………………………………….....................

- Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có):

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Họ và tên** | **Ngày tháng năm sinh** | **Nơi công tác**(hoặc nơi thường trú) | **Chức danh** | **Trình độ chuyên môn** | **Nội dung công việc hỗ trợ** |
|  |  |  |  |  |  |  |

Tôi (chúng tôi) xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……, ngày ...  tháng...  năm .........*  Người nộp đơn  *(Ký và ghi rõ họ tên)* |

**PHỤ LỤC SỐ 02**

MẪU GIẤY BIÊN NHẬN ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN*(Ban hành kèm theo Thông tư số*[*18/2013/TT-BKHCN*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/thong-tu-18-2013-tt-bkhcn-huong-dan-thi-hanh-dieu-le-sang-kien-205489.aspx)*ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

|  |  |
| --- | --- |
| ……………………….1 -------- | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |

**GIẤY BIÊN NHẬN ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

Số.............

.................................1

Đã nhận Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến do2: ..........................................

Nộp ngày .............…..................để yêu cầu công nhận sáng kiến3: .................................................................................................................................

Tài liệu kèm theo gồm:…………………………………………………

Kết quả xem xét Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến sẽ được thông báo cho người nộp đơn chậm nhất vào ngày.......................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|  | *...... ngày  ... tháng ...  năm ......*  Chữ ký, họ tên của Thủ trưởng cơ sở  *(Ghi rõ chức vụ và đóng dấu nếu có)* |

------------------------------

1 Tên cơ sở được yêu cầu công nhận sáng kiến.

2 Họ tên, chức vụ (nếu có), nơi công tác hoặc nơi thường trú của người nộp đơn.

3 Tên sáng kiến.

**PHỤ LỤC SỐ 03**

MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN SÁNG KIẾN*(Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

|  |  |
| --- | --- |
| ……………………….1 -------- | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |

**GIẤY CHỨNG NHẬN SÁNG KIẾN**

……………………………………2

**Chứng nhận**

(Các) Ông/Bà:

1, Ông/Bà…………………, (chức danh (nếu có))………, (nơi làm việc/cư trú)………

2, Ông/Bà…………………, (chức danh (nếu có))………, (nơi làm việc/cư trú)………

3, ………………………….là tác giả (đồng tác giả) của sáng kiến3:…………………….do chủ đầu tư tạo ra sáng kiến là[[8]](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/so-huu-tri-tue/Quyet-dinh-30-2014-QD-UBND-Quy-trinh-cong-nhan-sang-kien-Son-La-262774.aspx#_ftn8): ……………………………………………………………………………………….

|  |  |
| --- | --- |
| **Số:**………… | *……, ngày ... tháng... năm ...*  **Chữ ký, họ tên của Thủ trưởng cơ sở**  *(Ghi rõ chức vụ và đóng dấu nếu có)* |

---------------------------------

1 Tên cơ sở công nhận sáng kiến.

2 Chức danh của Thủ trưởng cơ sở công nhận sáng kiến.

3 Tên sáng kiến được công nhận.

4 Trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến.

**Giấy Chứng nhận sáng kiến số:**

**1. Tóm tắt nội dung sáng kiến:**

**2. Lợi ích kinh tế**-**xã hội có thể thu được do áp dụng sáng kiến:**

**PHỤ LỤC SỐ 04**

MẤU BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SÁNG KIẾN CỦA CƠ SỞ*(Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN/ĐƠN VỊ:** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: | *……, ngày ……  tháng ……  năm……* |

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SÁNG KIẾN   
GIAI ĐOẠN TỪ …. ĐẾN………. CỦA………………**

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ……………………

**I. Công nhận sáng kiến**

1. Lĩnh vực hoạt động của Cơ quan/Đơn vị1

2. Tổng số giải pháp được đề nghị công nhận sáng kiến

3. Tổng số sáng kiến được công nhận

4. Biểu tổng hợp

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên tác giả** | **Tên sáng kiến** | **Mô tả tóm tắt bản chất của sáng kiến** | **Lợi ích kinh tế** -**xã hội có thể thu được do áp dụng sáng kiến** |
|  |  |  |  |  |

**II. Áp dụng, chuyển giao sáng kiến**

1. Áp dụng sáng kiến

- Tổng số sáng kiến đang được áp dụng.

- Tổng mức đầu tư của Nhà nước.

- Tổng số tiền làm lợi của các sáng kiến đang được áp dụng.

- Tổng số tiền trả thù lao cho tác giả sáng kiến.

--------------------------------

1Điện tử, viễn thông, tự động hoá công nghệ thông tin; Nông lâm ngư nghiệp và môi trường. Cơ khí, xây dựng, giao thông vận tải. Dịch vụ (ngân hàng, du lịch, giáo dục, y tế…)

Khác…..

- Biểu tổng hợp.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên tác giả** | **Tên sáng kiến** | **Mức đầu tư của Nhà nước để tạo ra sáng kiến** | **Hiệu quả áp dụng**  (Tiền làm lợi và các lợi ích khác) | **Thù lao trả cho tác giả** |
|  |  |  |  |  |  |

2. Chuyển giao sáng kiến

- Tổng số sáng kiến được chuyển giao:

- Tổng số tiền thu từ chuyển giao sáng kiến:

- Biểu tổng hợp:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên  tác giả** | **Tên sáng kiến** | **Giá chuyển giao** | **Số lần chuyển giao** | **Thù lao trả cho tác giả** |
|  |  |  |  |  |  |

**III. Huỷ bỏ việc công nhận sáng kiến**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên tác giả** | **Tên sáng kiến** | **Lý do hủy bỏ2** |
|  |  |  |  |

**IV. Các biện pháp khuyến khích**

1. Nâng lương, nâng bậc trước thời hạn

- Tổng số cán bộ được nâng lương trước thời hạn do có sáng kiến được công nhận:

- Biểu tổng hợp:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên tác giả** | **Tên sáng kiến** | **Tình trạng áp dụng**  (Đang áp dụng/Áp dụng thử) |
|  |  |  |  |

--------------------------------

[1] Nêu rõ lý do hủy bỏ việc công nhận sáng kiến nếu thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 9 của Thông tư số [18/2013/TT-BKHCN](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/thong-tu-18-2013-tt-bkhcn-huong-dan-thi-hanh-dieu-le-sang-kien-205489.aspx) hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến.

2. Ưu tiên cấp kinh phí nghiên cứu phát triển và hoàn thiện, áp dụng sáng kiến

- Tổng số sáng kiến được cấp kinh phí nghiên cứu phát triển và hoàn thiện, áp dụng sáng kiến:

- Biểu tổng hợp:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên tác giả** | **Tên sáng kiến** | **Kinh phí hỗ trợ của tư nhân**  (nếu có) | **Kinh phí hỗ trợ của Nhà nước**(nếu có**)** | **Dự kiến kết quả**(khả năng mang lại lợi ích của sáng kiến) |
|  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **Chữ ký, họ tên của Thủ trưởng Cơ quan/Đơn vị**  *(Ghi rõ chức vụ và đóng dấu nếu có)* |

[[1]](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/so-huu-tri-tue/Quyet-dinh-30-2014-QD-UBND-Quy-trinh-cong-nhan-sang-kien-Son-La-262774.aspx#_ftnref1) Tên cơ sở được yêu cầu công nhận sáng kiến.

[[2]](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/so-huu-tri-tue/Quyet-dinh-30-2014-QD-UBND-Quy-trinh-cong-nhan-sang-kien-Son-La-262774.aspx#_ftnref2) Tên của sáng kiến.

[[3]](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/so-huu-tri-tue/Quyet-dinh-30-2014-QD-UBND-Quy-trinh-cong-nhan-sang-kien-Son-La-262774.aspx#_ftnref3) Tên và địa chỉ của chủ đầu tư tạo ra sáng kiến

[[4]](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/so-huu-tri-tue/Quyet-dinh-30-2014-QD-UBND-Quy-trinh-cong-nhan-sang-kien-Son-La-262774.aspx#_ftnref4) Điện tử, viễn thông, tự động hóa, công nghệ thông tin

Nông lâm ngư nghiệp và môi trường

Cơ khí, xây dựng, giao thông vận tải

Dịch vụ (ngân hàng, du lịch, giáo dục, y tế…)

Khác…

[[5]](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/so-huu-tri-tue/Quyet-dinh-30-2014-QD-UBND-Quy-trinh-cong-nhan-sang-kien-Son-La-262774.aspx#_ftnref5) Cần nêu rõ các nội dung theo quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 5 của Thông tư số[18/2013/TT-BKHCN](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/thong-tu-18-2013-tt-bkhcn-huong-dan-thi-hanh-dieu-le-sang-kien-205489.aspx) hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến.

[[6]](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/so-huu-tri-tue/Quyet-dinh-30-2014-QD-UBND-Quy-trinh-cong-nhan-sang-kien-Son-La-262774.aspx#_ftnref6)  Đánh giá lợi ích thu được theo hướng dẫn quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 5 của Thông tư số [18/2013/TT-BKHCN](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/thong-tu-18-2013-tt-bkhcn-huong-dan-thi-hanh-dieu-le-sang-kien-205489.aspx) hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến.

[[7]](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/so-huu-tri-tue/Quyet-dinh-30-2014-QD-UBND-Quy-trinh-cong-nhan-sang-kien-Son-La-262774.aspx#_ftnref7) Đánh giá lợi ích thu được theo hướng dẫn quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 5 của Thông tư số [18/2013/TT-BKHCN](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/thong-tu-18-2013-tt-bkhcn-huong-dan-thi-hanh-dieu-le-sang-kien-205489.aspx) hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến.